TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**
Số: 64/2022/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 01 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 88/2022/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 3 năm 2022, giữa:

- ***Nguyên đơn:*** Anh Thân Văn L, sinh năm 1985

Hộ khẩu thường trú: Thôn Cao Lôi, xã Ninh Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh B

Chỗ ở: Số nhà 10, đường Đặng Thị Nho, phường Ngô Quyền, thành phố B, tỉnh B.

- ***Bị đơn:*** Chị Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1992

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số nhà 10, đường Đặng Thị Nho, phường Ngô Quyền, thành phố B, tỉnh B

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án; nghĩa vụ nộp tiền tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2022

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Thân Văn L và chị Trần Thị Mỹ H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho chị Trần Thị Mỹ H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 (hai) con chung là Thân Thái Hòa, sinh ngày 09/3/2015 và Thân Ngọc Hân, sinh ngày 20/02/2017. Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

Anh Thân Văn L có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh L thực hiện quyền này

- Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Thân Văn L và chị Trần Thị Mỹ H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- ***Về án phí***: Anh Thân Văn L phải chịu 150.000đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh L đã nộp 300.000đồng theo biên lai số 0001439 ngày 24/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh B. Xác nhận anh L đã thi hành xong án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả anh L số tiền 150.000đồng tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- Chi Cục THADS thành phố B;
- VKSND thành phố B;
- UBND phường Ngô Quyền, thành phố B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trịnh Ân